

## □ 161. ÔN TẬP VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ (tiếp theo)

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS ôn tập, củng cố kỹ năng thực hiện phép nhân và phép chia phân số.

### B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

**Bài 1 :** Yêu cầu HS tự thực hiện phép nhân và chia phân số, chẳng hạn :

$$\text{a) } \frac{2}{3} \times \frac{4}{7} = \frac{8}{21}; \quad \frac{8}{21} : \frac{2}{3} = \frac{8}{21} \times \frac{3}{2} = \frac{4}{7};$$

$$\frac{8}{21} : \frac{4}{7} = \frac{8}{21} \times \frac{7}{4} = \frac{2}{3}; \quad \frac{4}{7} \times \frac{2}{3} = \frac{8}{21}.$$

*Lưu ý :* Có thể nhận xét : Từ phép nhân suy ra 2 phép chia :

$$\frac{2}{3} \times \frac{4}{7} = \frac{8}{21} \begin{cases} \frac{8}{21} : \frac{2}{3} = \frac{4}{7} \\ \frac{8}{21} : \frac{4}{7} = \frac{2}{3} \end{cases}$$

b) và c) : Tiến hành và nhận xét tương tự như phần a).

**Bài 2 :** HS biết sử dụng mối quan hệ giữa thành phần và kết quả của phép tính để tìm  $x$  :

$$\text{a) } \frac{2}{7} \times x = \frac{2}{3}$$

$$x = \frac{2}{3} : \frac{2}{7}$$

$$x = \frac{7}{3}$$

$$\text{b) } \frac{2}{5} : x = \frac{1}{3}$$

$$x = \frac{2}{5} : \frac{1}{3}$$

$$x = \frac{6}{5}$$

$$\text{c) } x : \frac{7}{11} = 22$$

$$x = 22 \times \frac{7}{11}$$

$$x = 14$$

**Lưu ý :** Trong bài toán "Tìm  $x$ " có thể ghi ngay kết quả ở phép tính trung gian, chẳng hạn :

$$\frac{2}{3} : \frac{2}{7} = \frac{7}{3} \quad \text{hoặc} \quad \frac{2}{5} : \frac{1}{3} = \frac{6}{5}, \dots$$

**Bài 3 :** HS tự tính rồi rút gọn.

**Lưu ý :** a)  $\frac{3}{7} \times \frac{7}{3} = 1$  (do 7 rút gọn cho 7, 3 rút gọn cho 3)

b)  $\frac{3}{7} : \frac{3}{7} = 1$  (do số bị chia bằng số chia)

$$\text{c) } \frac{2}{3} \times \frac{1}{6} \times \frac{9}{11} = \frac{2 \times 1 \times 9}{3 \times 6 \times 11} = \frac{1}{11}$$

(HS có thể hiểu cách rút gọn :  $\frac{2 \times 1 \times 9}{3 \times 6 \times 11} = \frac{2 \times 1 \times 3 \times 3}{3 \times 3 \times 2 \times 11} = \frac{1}{11}$  do đã cùng chia nhẩm tích ở trên và tích ở dưới gạch ngang lần lượt cho 2 ; 3 ; 3).

d)  $\frac{2 \times 3 \times 4}{2 \times 3 \times 4 \times 5} = \frac{1}{5}$  (cùng chia nhẩm tích ở trên và tích ở dưới gạch ngang lần lượt cho 2 ; 3 ; 4).

**Bài 4 :** HS có thể tự giải bài toán với số đo là phân số, chẳng hạn :

a) Chu vi tờ giấy hình vuông là :

$$\frac{2}{5} \times 4 = \frac{8}{5} \text{ (m)}$$

Diện tích tờ giấy hình vuông là :

$$\frac{2}{5} \times \frac{2}{5} = \frac{4}{25} \text{ (m}^2\text{)}$$

b) GV có thể gợi ý :

*Cách 1* : Lấy độ dài cạnh hình vuông  $\left(\frac{2}{5} \text{ m}\right)$  chia cho cạnh ô vuông  $\left(\frac{2}{25} \text{ m}\right)$ , ta được mỗi cạnh hình vuông gồm 5 ô vuông  $\left(\frac{2}{5} : \frac{2}{25} = 5\right)$ . Từ đó số ô vuông cắt được là :  $5 \times 5 = 25$  (ô vuông).

*Cách 2* : Tính diện tích một ô vuông  $\left(\frac{2}{25} \times \frac{2}{25} = \frac{4}{625} \text{ (m}^2\text{)}\right)$ . Lấy diện tích hình vuông chia cho diện tích một ô vuông ta có : Số ô vuông cắt được là :  $\frac{4}{25} : \frac{4}{625} = 25$  (ô vuông).

**Lưu ý** : – Có thể đổi  $\frac{2}{5} \text{ m} = 40\text{cm}$  ;  $\frac{2}{25} \text{ m} = 8\text{cm}$  (số đo là số tự nhiên) rồi giải tương tự như trên sẽ thuận lợi hơn...  
– Ở cách 2, cần nhận xét số ô vuông ở mỗi cạnh phải là số tự nhiên thì mới làm được.

c) Chiều rộng tờ giấy hình chữ nhật là :

$$\frac{4}{25} : \frac{4}{5} = \frac{1}{5} \text{ (m)}$$

*Đáp số* : a) Chu vi :  $\frac{8}{5} \text{ m}$ , diện tích :  $\frac{4}{25} \text{ m}^2$  ;

b) 25 ô vuông ;

c)  $\frac{1}{5} \text{ m}$ .